

Bản án số: 188/2017/HSPT

Ngày: 11/8/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Ông Đinh Quang Nghĩa;

Ông Nguyễn Văn Thành.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2017/HSPT ngày 12/6/2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 43/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tiến K (tên gọi khác M), sinh năm 1992 tại Đồng Nai;

HKTT và cư trú: khu N, ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 9/12; con ông Nguyễn Đức T và bà Phạm Thị L; bị cáo không có vợ con; tiền sự không; tiền án: không; bị cáo được tại ngoại.

(Bị cáo Nguyễn Tiến K có mặt tại phiên tòa. Người bị hại chị Vòng Cún L1, anh Nguyễn Tiến Đ (địa chỉ: Số 19 khu 5 ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Lệ X (địa chỉ: 29/3 ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện T, tỉnh Đồng Nai), anh Thăng Công M (địa chỉ: 23/2 ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện T, tỉnh Đồng Nai) không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom thì nội dung của vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến K sống cùng mẹ ruột là bà Phạm Thị Lan và gia đình anh ruột Nguyễn Tiến Đ. Vào khoảng 3h30' ngày 27/11/2016, K thức dậy tìm đồ ăn thì thấy chị dâu của K là chị Vòng Cún L1 cũng thức dậy đi vệ sinh. Lợi dụng lúc phòng ngủ của chị L1, anh Đ không đóng cửa nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh chị. K lén lút vào phòng ngủ của chị L1, anh Đ lấy trộm 01

chiếc bóp da của anh Đ để trong tủ quần áo rồi dấu trong túi quần đi ra ngoài. Kiểm tra trong bóp của anh Đ có số tiền 4.000.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Tiến Đ; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 60B8-507.xx tên Vòng Cún L1. K lấy chứng minh nhân dân của anh Đ, chứng nhận đăng ký xe của chị L1 và số tiền 4.000.000 đồng, các giấy tờ còn lại K nhét lại vào bóp da để lên trên tủ thờ trong nhà. Khi đã lấy được giấy chứng nhận đăng ký xe của chị L1 thì K lại tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp xe của chị L1, sau đó K đi xuống nhà bếp lấy xe mô tô biển số 60B8-507.xx đi đến Tp.B vào tiệm net chơi game và tiêu sài cá nhân hết số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 01/12/2016, K mang xe mô tô của chị L1 và giấy chứng minh nhân dân của anh Đ đến tiệm cầm đồ “A” do anh Thăng Công M quản lý cầm với số tiền 7.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Đến ngày 07/12/2016, K bán chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị Lệ X với giá 8.100.000 đồng. Sau khi cân trừ tiền cầm xe, K cầm số tiền 1.000.000 đồng còn lại và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị mất tài sản, chị Vòng Cún L1 đã trình báo cơ quan Công an. Trong quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến K đã thừa nhận hành vi trộm cắp những tài sản như đã nêu ở trên (từ bút lục 36-52).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 60B8-507.xx hiệu Yamaha (Sirius) màu trắng – nâu đã qua sử dụng;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B8-507.xx đứng tên Vòng Cún L1;

- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Tiến Đ.

Ngày 10/01/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện T kết luận: 01 xe mô tô biển số 60B8-507.xx hiệu Yamaha (Sirius) màu trắng – nâu đã qua sử dụng trị giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Chị Vòng Cún L1 đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 60B8-507.xx, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô này và không yêu cầu gì khác về dân sự. Anh Nguyễn Tiến Đ đã nhận lại chứng minh nhân dân của mình và không yêu cầu K bồi thường số tiền 4.000.000 đồng đã trộm cắp của anh.

- Anh Thăng Công M đã nhận 7.100.000 đồng tiền K cầm xe và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Chị Nguyễn Thị Lệ X đã nhận lại số tiền 8.100.000 đồng K tự nguyện giao nộp và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại bản án sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến K 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/4/2017, bị cáo Nguyễn Tiến K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Tiến K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” tại khoản

1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo tiếp tục kháng cáo xin xem xét giảm án.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các bị cáo có đủ cơ sở xác định: Tội trạng của bị cáo đã rõ, cấp sơ thẩm căn cứ các tình tiết giảm nhẹ mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo xử bị cáo 10 (Mười) tháng tù là tương xứng. Không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ đề nghị giữ y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến K khai nhận, bị cáo K đã thực hiện trộm cắp tài sản của người khác. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy:

Vào khoảng 3 giờ 30 phút ngày 27/11/2016, tại địa chỉ khu N, ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Tiến K đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) của anh Nguyễn Tiến Đ và 01 xe mô tô biển số 60B8-507.xx hiệu Yamaha Sirius trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng) của chị Vòng Cún L1. Tổng giá trị tài sản bị cáo K trộm cắp là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

Những tình tiết trên cho thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 bộ luật hình sự. Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử bị cáo 10 (Mười) tháng tù là tương xứng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được những tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác ngoài những tình tiết cấp sơ thẩm đã xem xét. Đồng quan điểm Đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Nguyễn Tiến K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến K 10 (Mười) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh – VKSND huyện (2);
- B5 – Bị cáo (2);
- Công an H (1);
- TA H (2);
- THA H (1);
- PV 27 (1);
- Lưu (5);

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn